

Bản án số: 07/2018/HNGĐ - ST
Ngày 27 tháng 4 năm 2018
V/v tranh chấp Hôn nhân gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Công Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Khảm.

Ông Bùi Văn Tám.

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thị Thúy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Lạc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 05/2018/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2018 về việc tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Kiều Thị Kim Th, sinh năm 1985 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn Nh T 3, xã L, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị đơn: Anh Phùng Văn C, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Nh Ch 1, xã L, huyện Yên L, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 04/01/2018, những lời khai tiếp theo và tại phiên tòa nguyên đơn chị Kiều Thị Kim Th trình bày:

Chị kết hôn với anh Phùng Văn C ngày 04/4/2007, có được tìm hiểu, tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau ngày cưới chị về làm dâu và ở chung cùng gia đình anh C. Sau đó vợ chồng đưa nhau đi miền Nam làm ăn, năm 2015 vợ chồng về quê làm ăn. Tình cảm vợ chồng ban đầu hòa thuận, hạnh phúc, sau phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là

do trong cuộc sống vợ chồng không hợp nhau, không tin tưởng nhau, anh C không chăm chỉ làm ăn, không quan tâm đến chị, hay rượu chè, cờ bạc. Chị khuyên bảo nhiều lần nhưng anh C không thay đổi, vợ chồng mâu thuẫn anh C nhiều lần đánh chị. Năm 2015 gia đình cho vợ chồng làm ăn riêng nhưng anh C cũng không thay đổi. Mâu thuẫn đỉnh điểm tháng 12/2017 anh C đánh chị nên chị về nhà mẹ đẻ, vợ chồng ly thân từ đó đến nay, trong thời gian ly thân gia đình anh C dàn xếp nhưng chị không về đoàn tụ. Đến nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn chị xin được ly hôn anh C.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Phùng Thái B, sinh ngày 13/4/2008, hiện nay đang ở cùng chị. Ly hôn chị Th xin được tiếp tục nuôi con, chị không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức lao động chị Th không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Phùng Văn C, Tòa án báo gọi nhiều lần nhưng anh C không đến Tòa án làm việc.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 14/3/2018, ông Phùng Văn T và bà Bùi Thị L là bố, mẹ đẻ anh C trình bày: Anh C có nhận được thông báo về việc thụ lý vụ án và giấy triệu tập của Tòa án báo gọi anh C đến Tòa án để giải quyết việc chị Th xin ly hôn anh C, nhưng anh C không đến Tòa án làm việc với lý do anh C còn phải đi làm hàng ngày để nuôi sống bản thân. Hiện nay anh C vẫn ở cùng gia đình ông, về con chung của vợ chồng như chị Th trình bày là đúng, về tài sản, công nợ, công sức lao động của chị Th đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc phát biểu quan điểm về tố tụng: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân và Thư ký phiên tòa tuân theo đúng quy định của pháp luật. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn và nguyện vọng xin nuôi con của chị Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về Hôn nhân gia đình vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn anh Phùng Văn C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 vắng mặt không có lý do, vì vậy căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Cuộc hôn nhân giữa chị Kiều Thị Kim Th và anh Phùng Văn C là tự nguyện, có đăng ký kết hôn, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, tiến bộ.

Về tình cảm: Sau khi kết hôn chị Th và anh C cũng đã có thời gian chung sống hòa thuận hạnh phúc nên đã có một con chung. Theo chị Th quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, không tin tưởng nhau, anh C không chăm chỉ làm ăn, không quan tâm đến chị, hay rượu chè, cờ bạc, chị khuyên bảo nhưng anh C không thay đổi, vợ chồng mâu thuẫn anh C thường xuyên đánh chị, vợ chồng ly thân từ tháng 12/2017 đến nay. Xác minh tại địa phương xã L thì anh C hiện nay vẫn ở địa phương, chị Th về nhà mẹ đẻ từ tháng 12/2017 là đúng. Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Th, Hội đồng xét xử thấy rằng nguyên nhân chính là do vợ chồng không hợp nhau dẫn đến chị Th về nhà mẹ đẻ ở, gia đình anh C cũng đến dàn xếp nhưng chị Th không về đoàn tụ. Tòa án báo gọi đến hòa giải anh C không đến, điều đó thể hiện anh C không thiết tha việc đoàn tụ vợ chồng, gây khó khăn cho chị Th. Như vậy mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy cần áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Th.

[3] Về con chung: Xét đề nghị của chị Th xin được tiếp tục nuôi cháu Phùng Thái B, Hội đồng xét xử thấy rằng đề nghị của chị Th là có căn cứ bởi lẽ cháu B hiện nay đang ở cùng chị Th, việc học tập bình thường, chị Th là công nhân có thu nhập ổn định, anh C không thăm hỏi động viên gì. Vì vậy cần giao cho chị Th tiếp tục trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chung, cũng là phù hợp với nguyện vọng của cháu B. Chị Th không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức lao động chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết và anh C không đến Tòa không rõ quan điểm ra sao nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- 1, Về hôn nhân: Cho chị Kiều Thị Kim Th được ly hôn anh Phùng Văn C.
- 2, Về con chung: Giao cho chị Kiều Thị Kim Th tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phùng Thái B, sinh ngày 13/4/2008 cho đến khi cháu thành niên. Chị Th không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con không ai được cản trở.
- 3, Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức lao động chị Th không yêu cầu nên không giải quyết.
- 4, Về án phí: Chị Kiều Thị Kim Th phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/ 0002006 ngày 15/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y. Chị Th đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án chị Th có mặt có quyền kháng cáo bản án. Anh C vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc;
- Các đương sự;
- UBND xã L (để vào sổ hộ tịch)
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Công Sinh